

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
T3 PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **108/2025/HS-ST**

Ngày: 06 - 5 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN T3 PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- T3 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tạ Thị Mùa

Bà Hoàng Cúc Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Quàng Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân T3 phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T3 phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân T3 phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2025/HSST-QĐ ngày 16/4/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn Q**; không có tên gọi khác; sinh ngày 01/11/2004, tại tỉnh Điện Biên; Nơi thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: bản N, xã N1, T3 phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; con ông: Lò Văn Inh và bà Lương Thị Thanh; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị Tòa án nào xét xử, chưa bị cơ quan có thẩm quyền nào xử lý hành chính. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/9/2024 cho đến nay - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

Anh Vàng Thanh T, sinh ngày 19/3/2007; địa chỉ: Bản N2, xã N, T3 phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

Anh Vàng A T1, sinh năm 2004; địa chỉ: Bản N3, xã N, T3 phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Lường Văn T2, sinh năm 1998; địa chỉ: Bản N 1, xã N, T3 phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

Anh Lò Văn T3, sinh năm 2000; địa chỉ: Bản N 2, xã N, T3 phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 22/5/2024, Lường Văn T2 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27AA-104.08 chở Lò Văn Q và Lò Văn T3 đi chơi thì thấy anh Vàng A Thiết và cháu Vàng Thanh Trường (sinh ngày 19/3/2007, trú tại bản Nà Pen 1, xã N1) đứng ở khu vực trước cổng trường THCS xã N1 thuộc bản Tầu Pung, xã N1, T3 phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. T2 quay xe lại, dừng xe cách chỗ Thiết, Trường đứng khoảng 10m rồi đi vào hỏi Trường, Thiết từ đâu đến, T2 quay lại kể cho Q và T3 nghe. T3 đi vào hỏi tiếp thì Trường trả lời xuống đây tán gái. Nghe vậy, T3 dùng chân đá vào chân Trường, khi đó T2 đi vào gần chỗ T3 rồi dùng tay phải lấy 01 khay nhựa đựng trứng, màu đen, kích thước 29 cm X 29 cm ở góc cây gần đó, đập từ trên xuống dưới trúng vào vùng đầu Trường nhưng không gây thương tích. Khi T2, T3 đang giằng co nhau với Trường, Thiết thì Q nhặt 01 đoạn gậy gỗ cứng hình tròn dài 90cm, đường kính 03cm dựng ở góc cây gần đó đi vào, Q cầm gậy gỗ bằng tay phải vụt từ trên xuống dưới trúng vào tay phải của Thiết, Thiết bỏ chạy. T3 và Trường giằng co nhau, T3 bị trượt chân ngã, Q tiếp tục tiến lại gần Trường, dùng hai tay cầm gậy gỗ giơ lên cao vụt từ trên xuống dưới, từ trái qua phải về phía người Trường thì trúng vào vùng đầu bên phải của Trường, làm Trường ngã xuống bôn hoa cạnh tường ngất đi. T2 lại gần thấy Trường nằm im nên cùng T3, Q lấy xe đi về. Thiết quay lại, đỡ Trường tỉnh dậy và đưa về nhà, sau đó Trường được đưa vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên điều trị đến ngày 03/6/2024 thì ra viện.

Tài sản, vật chứng thu giữ gồm: 01 đoạn gậy gỗ hình tròn dài 90cm, đường kính 03cm; 01 khay nhựa đựng trứng, màu đen và 01 xe mô tô biển kiểm soát 27AA-104.08. Xe mô tô là của chị Lường Thị Tiễn nên Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 1625A ngày 23/9/2024.

Quá trình điều tra, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và bị hại thống nhất với lời khai của bị cáo về toàn bộ nội dung vụ án. Chiếc xe máy thu giữ thuộc quyền sở hữu của chị Lường Thị Tiễn, chị Tiễn không biết bị cáo mượn xe dùng vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật. Bỏ để bị cáo Lò Văn Q cùng Lò Văn Thắng, Lò Văn T3 đã cùng bồi thường số tiền 95.000.000 đồng cho cháu Vàng Thanh T và Vàng A T1 (trong đó bồi thường cháu Vàng Thanh T 90.000.000 đồng, bồi

thường Vàng A T1 5.000.000 đồng). Hai bên tự nguyện thỏa thuận, đã giao nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm, không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề dân sự. Bị hại Vàng Thanh T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lò Văn Q.

Tại bản Kết luận giám định số 96 ngày 12/6/2024 và số 94 ngày 04/6/2024 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Điện Biên kết luận tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với Vàng Thanh Trường là 55% và đối với Vàng A Thiết là 01%.

Tại bản Kết luận giám định vật gây thương tích số 26, 27 ngày 21/6/2024 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Điện Biên kết luận: Đoạn gỗ như mô tả ở trên có thể gây nên thương tích cho Vàng Thanh Trường và Vàng A Thiết, phù hợp với đặc điểm, cơ chế hình T3 dấu vết thương tích do tác động của vật tày gây nên.

Tại Bản cáo trạng số 28/CT-VKSĐBP ngày 21/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân T3 phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo Lò Văn Q về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù.

Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc gậy gỗ và 01 chiếc khay nhựa đựng trứng.

Về trách nhiệm dân sự: Do các bên đã tự nguyện thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có lời bào chữa nào. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các bị hại vẫn giữ nguyên các ý kiến tại giai đoạn điều tra, tại phiên tòa không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về sự vắng mặt của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lương Văn T2 và anh Lò Văn T3: anh T2, anh T3 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý. Xét thấy quá trình điều tra, anh T2, anh T3 đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 22/5/2024, tại khu vực trước cổng trường Trung học cơ sở xã N1 thuộc bản Tầu Pung, xã N1, T3 phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, Lò Văn Q đã có hành vi dùng đoạn gỗ cứng là hung khí nguy hiểm đánh cháu Vàng Thanh Trường, gây tổn thương tỷ lệ tổn thương cơ thể 55%.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng ... hung khí nguy hiểm ...;

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân T3 phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà nguyên nhân là do bị cáo bồng bột thiếu suy nghĩ, chỉ vì bốc đồng của tuổi trẻ mà gây thương tích cho bị hại. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục cải tạo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, đã T3 khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[4] Về bồi thường dân sự: Quá trình điều tra, bố đẻ bị cáo Lò Văn Q cùng Lò Văn Thắng, Lò Văn T3 đã cùng bồi thường số tiền 95.000.000 đồng cho cháu Vàng Thanh T và Vàng A T1 (trong đó bồi thường cháu Vàng Thanh T 90.000.000 đồng, bồi thường Vàng A T1 5.000.000 đồng), các bị hại đã nhận đủ

tiền, không có yêu cầu gì khác và đề nghị Tòa án không giải quyết về vấn đề dân sự nên HĐXX không xem xét.

[5] Về vật chứng và các vấn đề khác:

Vật chứng là 01 đoạn gậy gỗ và 01 khay nhựa đựng trứng là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tiêu huỷ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Lò Văn Q dùng gậy gỗ là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích 01% cho Vàng A Thiết nhưng anh Thiết đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự nên không truy cứu trách nhiệm hình sự với bị can về hành vi này, HĐXX không xem xét. Lường Văn T2 dùng khay nhựa đựng trứng đánh Vàng Thanh Trường nhưng không gây thương tích. Ngày 10/02/2025 Công an T3 phố Điện Biên Phủ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14, 15 đối với Lò Văn Q và Lường Văn T2 bằng hình thức phạt tiền là 5.000.000 đồng/người. Đối với chiếc xe máy thu giữ của bị cáo, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở là đúng quy định nên HĐXX chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an T3 phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân T3 phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS, tuyên bố bị cáo **Lò Văn Q** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Lò Văn Q** 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (ngày 27/9/2024).

3. Về bồi thường dân sự: Các bên đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt vấn đề xử lý.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn gậy gỗ và 01 (một) khay nhựa đựng trứng
(*Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25 tháng 02 năm 2025 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra*).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, các bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 06/5/2025). Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Phòng cảnh sát THAHS và HTTP Công an tỉnh Điện Biên;
- Phân trại tạm giam khu vực T3 phố Điện Biên Phủ;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục THADS TP Điện Biên Phủ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA
(Đã ký, đóng dấu)**

Trần Thị Thu Trà

